

Bản án số: 08/2022/HS-ST

Ngày: 13/01/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Khắc Hưng

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Huỳnh Tiến Dũng

2/ Bà Nguyễn Thị Lượng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Ngự – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Lê P – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án Nhân dân Thành phố Thủ Đức, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 317/2021/TLST-HS ngày 10 tháng 8 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 688/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 12 năm 2021 đối với các bị cáo:

1/ Nguyễn Huy P, sinh năm: 1986 tại Thành phố Hồ Chí Minh; thường trú: A Nguyễn Văn Nghi, Phường B, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: đạo phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn U và bà: Vương Thị N; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: 03 theo Bản án số 191/HSST ngày 11/9/2007 của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội: “*Cướp giết tài sản*”; Theo Bản án số 218/HSST ngày 17/10/2007 của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh xử phạt 04 năm tù về tội: “*Cướp giết tài sản*”. Tổng hợp hình phạt với bản án số 191/HSST ngày 11/9/2007 là 07 năm 06 tháng tù. Ngày 01/02/2012 chấp hành xong hình phạt tù; Theo Bản án số 175/2013/HSST ngày 16/9/2013 của Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng điểm g, khoản 1, điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009 (tái phạm) xử phạt 04 năm 06 tháng tù và phạt bổ sung

5.000.000 đồng về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Ngày 21/01/2017 chấp hành xong hình phạt tù, bị can chưa đóng án phí và hình phạt bổ sung; tiền sự: không; Bị bắt tạm giam, tạm giữ từ ngày 31/3/2020 (có mặt).

2/ Nguyễn Thành T, sinh năm: 1987 tại tỉnh Trà Vinh; thường trú: A khu phố B, phường C, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: tài xế; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Thiện L và bà: Lương Thị L; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: không; Tiền sự: không; Nhân thân: 01- Theo Bản án số 163/2017/HS-ST ngày 17/7/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang xử phạt 01 năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/02/2018, thi hành xong phần án phí ngày 08/3/2018; Bị bắt tạm giam, tạm giữ từ ngày 31/3/2020 (có mặt).

- *Người bào chữa* cho bị cáo Nguyễn Thành T có luật sư Hoàng Văn T, thuộc công ty luật TNHH MTV HK&A – Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

3/ Đỗ Hồng N, sinh năm: 1990 tại Hậu Giang; Thường trú: thị trấn A, huyện B, tỉnh Hậu Giang. Chỗ ở: A Đường số B, khu phố C, phường D, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đỗ Huy H (đã chết) và bà: Trần Thị N; Bị cáo chưa có chồng, có 01 con sinh năm 2019; Tiền án: không; tiền sự: không; bị bắt tạm giam từ ngày 31/3/2020 đến ngày 08/4/2020 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1/ Ông Bùi Chí H, sinh năm 1983

Địa chỉ: Khóm A, phường B, thị xã D, tỉnh Đồng Tháp (vắng mặt).

2/ Ông Phạm Xuân Th, sinh năm 1994

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bình Thuận (vắng mặt).

3/ Bà Phạm Thị Mỹ A, sinh năm 1989

Địa chỉ: A khu phố B, phường C, Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương (vắng mặt).

4/ Bà Hồ Thị Kim P, sinh năm 1996

Địa chỉ: A Nguyễn Văn Cừ, phường B, Thành phố C, tỉnh Đắk Lắk (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 11 giờ 30 phút ngày 31/3/2020, Công an quận Thủ Đức kết hợp Công an phường Bình Chiểu, quận Thủ Đức kiểm tra tại phòng trọ số 5, nhà số 52/2 đường 22, khu phố 1, phường Bình Chiểu, quận Thủ Đức phát hiện bắt quả tang Đỗ Hồng N có hành vi “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Thu giữ của Đỗ Hồng N gồm 01 (một) hộp giấy màu vàng ghi chữ “CHARME” bên trong có ba (03) gói nylon chứa tinh thể không màu, 01 (một) đoạn ống nhựa màu trắng chứa tinh thể không màu, 01 (một) cân điện tử, 01 cái kéo bằng kim loại màu trắng, 01 (một) Điện thoại di động hiệu OPPO màu đen nên đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm P vật chứng trưng cầu giám định.

Kết luận giám định số 562/KLGD-H ngày 07/4/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận số ma túy thu giữ của N:

Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m1 cần giám định (đã nêu ở mục II.1) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 2,8277 g (hai phẩy tám hai bảy bảy gam), loại Methamphetamine. Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m2 cần giám định (đã nêu ở mục II.1) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1045 g (không phẩy mộ không bốn năm gam), loại Methamphetamine (bút lục 182).

Đỗ Hồng N khai N là người nghiện ma túy tổng hợp và bán ma túy cho người nghiện từ tháng 01/2020 đến ngày 31/3/2020 thì bị bắt quả tang. Số ma túy thu giữ của N do N mua của Nguyễn Huy P qua số điện thoại 0775456301 ở tại phòng trọ của N giá 1.000.000 đồng vào ngày 30/3/2020. Sau đó N chia ra thành từng gói nhỏ cất giấu trong hộp giấy màu vàng ghi chữ “CHARME” để bán lại cho người nghiện giá từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng. Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 31/3/2020 N đang ngủ trong phòng trọ cùng với Phạm Xuân Thông, Bùi Chí Hải thì bị công an quận Thủ Đức vào kiểm tra bắt quả tang. N mua ma túy của P được 04 đến 05 lần. Ngoài ra, N còn mua ma túy của Nguyễn Thành T qua số điện thoại 0962829273 được khoảng 03 lần, lần gần nhất cách ngày bị bắt khoảng một tháng.

Từ lời khai của N, lúc 14 giờ cùng ngày Công an quận Thủ Đức kiểm tra phòng trọ số 4, nhà số 52/2 đường 22, khu phố 1, phường Bình Chiểu, quận Thủ Đức bắt quả tang Nguyễn Thành T có hành vi “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Thu giữ: 01 (một) bịch ny lon màu xám bên trong có 01 gói ny lon chứa tinh thể không màu, 01 (một) Điện thoại di động hiệu Sam Sung màu hồng số thuê bao 0962829273.

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Thành T khai nhận, T là người nghiện ma túy từ đầu năm 2016 đến ngày 31/3/2020 thì bị bắt quả tang. Gói ma túy thu giữ do T mua của Nguyễn Huy P ở đầu đường 22, khu phố 1, phường Bình Chiểu, quận Thủ Đức vào lúc 21 giờ 00 phút ngày 30/3/2020 giá 500.000 đồng qua số điện thoại 0775456301. Sau đó T lấy một ít ra để sử dụng, còn lại 1,0020 gam, T cất giấu trong bịch ny lon màu xám mục đích để sử dụng không bán lại cho ai cho đến khi bị Công an quận Thủ Đức kiểm tra thu giữ. Ngoài ra khoảng 12 giờ 00 phút ngày 31/3/2020 T gặp Hồ Thị Kim Phụng ở ngã 3 đường Tỉnh lộ 15 – Quốc lộ 1 phường An Phú Đông, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. Phụng có hỏi T để mua ma túy giá 2.000.000 đồng, do không có ma túy nên T điện thoại cho Nguyễn Huy P đặt ma túy và hẹn giao ma túy ở khu vực phường Bình Chiểu. Sau đó, T chở Phụng đến phòng trọ số 4, nhà số 52/12 đường

22, khu phố 1, phường Bình Chiểu, quận Thủ Đức của Ánh thuê trọ để gặp P mua ma túy cho Phụng. T vừa vào phòng trọ số 4, Phụng đứng trước phòng trọ số 4 chưa gặp P để mua ma túy thì bị Công an quận Thủ Đức kiểm tra bắt quả tang. Trước đó T đã bán ma túy cho N được khoảng ba (03) lần, mỗi lần 1.200.000 đồng lần gần nhất cách ngày bị bắt khoảng một tháng.

Kết luận giám định số 563/KLGD-H ngày 07/4/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận thu giữ của T:

Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m1 cần giám định (đã nêu ở mục II.1) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,0020 g (một phẩy không không hai không gam), loại Methamphetamine (bút lục 65).

Từ lời khai của T, N lúc 14 giờ 30 phút ngày 31/3/2020, Công an quận Thủ Đức phát hiện kiểm tra bắt quả tang Nguyễn Huy P đang mang ma túy để bán cho T và N, vừa dừng xe tại trước nhà số 52/2 đường 22, khu phố 1, phường Bình Chiểu, quận Thủ Đức thì bị Công an quận Thủ Đức bắt quả tang thu giữ 01 (một) gói ny lon chứa tinh thể không màu thu giữ trong túi quần Jean phía trước bên phải của Nguyễn Huy P đang mặc. 01 (một) bịch ny lon màu vàng treo dưới yên xe 52T7-7821 phía trước bên trong có 01 gói thuốc lá Jet đựng 05 gói ny lon chứa tinh thể không màu. P khai bán ma túy cho T được 02 lần giá 500.000 đồng và 1.200.000 đồng tại đầu đường 22 khu phố 1, phường Bình Chiểu, quận Thủ Đức, lần thứ ba chưa bán được ma túy thì bị bắt. T bán ma túy cho N được khoảng 04 đến 05 lần mỗi lần từ 1.000.000 đồng đến 1.200.000 đồng bán tại phòng trọ của N. Số ma túy bị thu giữ do P mua của một người phụ nữ tên Tâm (không rõ lai lịch) trên đường Nguyễn Ảnh Thủ, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh với giá 7.600.000 đồng về phân nhỏ ra 04 gói, và 01 gói tinh thể không màu không phải là ma túy.

Kết luận giám định số 564/KLGD-H ngày 07/4/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận số ma túy thu giữ của P:

Gói 1: Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m1 cần giám định (đã nêu ở mục II.1) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 9,8754 g (chín phẩy tám bảy năm bốn gam), loại Methamphetamine.

Gói 2:

+ Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m2.1 cần giám định (đã nêu ở mục II.1) có khối lượng 2,1577 g (hai phẩy một năm bảy bảy gam), không tìm thấy ma túy.

+ Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m2.2 cần giám định (đã nêu ở mục II.1) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 9,9077 g (chín phẩy chín không bảy bảy gam), loại Methamphetamine.

Tại Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an quận Thủ Đức, Nguyễn Huy P, Đỗ Hồng N, Nguyễn Thành T khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Riêng đối với Nguyễn Thành T tại các bản cung ngày 15/7/2020, 14/8/2020 và 21/9/2020, T đã thay đổi lời khai và không thừa nhận về hành vi bán ma túy, tuy nhiên tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng vụ án gồm:

- 01 gói niêm P ghi vụ số 562, 01 gói niêm P ghi vụ số 563, 02 gói niêm P ghi vụ số 564 có chữ ký giám định viên Nguyễn Mạnh Cường bên trong là ma túy còn lại sau khi giám định.

- 01 cân điện tử,

- 01 cái kéo bằng kim loại màu trắng,

- 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu đen, số thuê bao 0974349950, 0394439080 thu giữ của N.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung màu hồng, số thuê bao 0962829273 thu giữ của T.

- 01(một) điện thoại di động hiệu Itel màu đen, số thuê bao 0775456301 thu giữ của P.

- 01 (một) xe mô tô biển số 52T7 – 7821 số máy BED-043875, số khung D7D-043875.

Bùi Chí Hải khai nhận nghiện ma túy và là bạn trai của N, chỉ sử dụng ma túy chung với N, không biết N bán ma túy. Kết quả xét nghiệm ma túy Hải dương tính với ma túy.

Phạm Xuân Thông khai nhận nghiện ma túy và mua ma túy của N được khoảng 02 đến 03 lần, trong đó có lần sử dụng chung cùng N và Hải. Sau đó, Thông thay đổi lời khai xác định không sử dụng chung ma túy với N và Hải tại phòng của N, việc Thông sử dụng ma túy tại phòng N thì N không có biết. Kết quả xét nghiệm ma túy Thông dương tính với ma túy.

Phạm Thị Mỹ Ánh khai nhận là người nghiện ma túy, Ánh hay qua nhà N chơi và thỉnh thoảng có sử dụng ké ma túy của N, Ánh có nghi ngờ N bán ma túy nhưng không biết rõ N bán ma túy cho ai, bán bao nhiêu và bán khi nào. Sau đó, Ánh thay đổi lời khai xác định không sử dụng chung ma túy với N và Hải tại phòng trọ của N, việc Ánh tự ý sử dụng ma túy tại phòng N thì N không có biết. Kết quả xét nghiệm ma túy Ánh dương tính với ma túy.

Hồ Thị Kim Phụng khai nhận là người nghiện ma túy tổng hợp. Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 30/3/2020, Phụng liên lạc cho T đặt mua 2.000.000 đồng ma túy về sử dụng, hai bên hẹn nhau trưa ngày 31/3/2020 giao. Khoảng 11 giờ 45 phút ngày 31/3/2020, Phụng gặp T tại ngã 3 đường Tỉnh lộ 15 – Quốc lộ 1 phường An Phú Đông, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh đợi lấy ma túy, sau đó do đợi lâu nên đến khoảng 13h45 T chở Phụng đến phòng trọ số 4, nhà số 52/12 đường 22, khu phố 1, phường Bình Chiểu, quận Thủ Đức để lấy ma túy cho Phụng. T vừa vào trong, Phụng đứng phía trước phòng trọ thì bị Công an quận Thủ Đức kiểm tra bắt quả tang.

- Đối với người tên Tâm (không rõ lai lịch) là người bán ma túy cho P, Cơ quan Cảnh sát Điều tra tiếp tục xác minh xử lý sau.

[2] Cáo trạng số 371/CT-VKSTĐ ngày 25/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thủ Đức đã truy tố Nguyễn Huy P về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b, c, i, q khoản 2 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đỗ Hồng N về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại b, c khoản 2 Điều 251; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Bị cáo Nguyễn Thành T về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 và về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c, khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thủ Đức phát biểu ý kiến giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Huy P, Đỗ Hồng N về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; Bị cáo Nguyễn Thành T về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Tuy nhiên đề nghị rút lại tình tiết: “*Mua bán đối với 02 người trở lên*” do chưa có cơ sở xác định các bị cáo bán ma túy cho nhiều người cùng một thời điểm.

Đồng thời đề nghị: Áp dụng điểm b, i, q khoản 2 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Huy P từ 11 năm đến 12 năm tù.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Đỗ Hồng N từ 08 năm đến 09 năm tù.

Áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 249 và Điểm b khoản 2 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Thành T từ 08 năm đến 09 năm tù về “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và từ 01 năm đến 02 năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tổng hợp hình phạt chung của hai tội là từ 09 năm đến 11 năm tù.

Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định.

Các bị cáo đều đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thủ Đức đã truy tố; Các bị cáo thành khẩn khai báo, bày tỏ thái độ ăn năn hối cải.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thành T trình bày: Không có tranh luận về hành vi phạm tội, tuy nhiên đề nghị Hội đồng xét xử lưu ý khi bị bắt quả tang, bị cáo khi chưa thực hiện xong hành vi phạm tội trong lần giao dịch với P và Phụng. Đồng thời tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bản thân bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, cha mẹ già yếu đề xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố Thủ Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thủ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tuy nhiên, quá trình điều tra và lấy lời khai các bị cáo và các đối tượng có liên quan. Cơ quan điều tra, Điều tra viên chưa làm rõ dấu hiệu của hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của N dẫn đến phải trả điều tra bổ sung và kéo dài vụ án.

[2] Về nội dung: Căn cứ các tài liệu chứng cứ thu thập được và kết quả tranh luận tại phiên tòa có đủ căn cứ kết luận hành vi phạm tội cụ thể của các bị cáo như sau:

Ngày 31/3/2020, Công an quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh bắt quả tang Đỗ Hồng N tàng trữ 2,9322 gam là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine tại phòng trọ số 5, nhà số 52/2 đường 22, khu phố 1, phường Bình Chiểu, quận Thủ Đức mục đích để bán. Nguồn gốc ma túy mua của Nguyễn Huy P và Nguyễn Thành T, cụ thể: N mua ma túy Nguyễn Thành T được 03 lần, mỗi lần với giá 1.000.000 đồng, N mua ma túy của P được 04 đến 05 lần, mỗi lần từ 1.000.000 đồng đến 1.200.000 đồng, sau đó N về phân nhỏ bán lại cho người nghiện với giá từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng một phần, N bán ma túy cho Phạm Xuân Thông được 04 đến 05 lần, mỗi lần với giá 200.000 đồng. Như vậy hành vi của N đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, thuộc trường hợp “*Phạm tội từ 02 lần trở lên*” là tình tiết định khung quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Nguyễn Huy P tàng trữ 19,7831 gam là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine mục đích để bán, P bán ma túy cho N được 03 lần, mỗi lần bán với giá 1.000.000 đồng, P bán ma túy cho T 02 lần mỗi lần với giá từ 500.000 đồng đến 1.200.000 đồng, lần thứ ba P đang đi giao ma túy cho T và N thì bị bắt. Xét lời khai của P phù hợp với các kết quả đối chất và với lời khai của các bị cáo khác, như vậy hành vi của P đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, thuộc trường hợp “*phạm tội từ 02 lần trở lên*”; “*khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam*”. Đồng thời, bị cáo đã có 03 tiền án chưa được xóa án tích, trong đó có một lần thuộc trường hợp tái phạm nên lần phạm tội này thuộc trường hợp “*Tái phạm nguy hiểm*” là những tình tiết định khung quy định tại các điểm b, i, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Nguyễn Thành T mua 01 gói ma túy với giá 500.000 đồng của P vào ngày 30/3/2020, sau đó T sử dụng một ít, số còn lại có khối lượng 1,0020 gam là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine mục đích để sử dụng nên hành vi của T đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Ngoài ra, T thừa nhận mua ma túy của P 03 lần, lần 01 ngày 29/3/2020 mua gói ma túy với giá 500.000 đồng, lần thứ 02 mua 01 gói ma túy với giá 1.200.000 đồng của P vào ngày 30/3/2020 nhưng chưa trả tiền, trong lần thứ 03 chuẩn bị nhận ma túy

của P để bán lại ma túy cho đối tượng Hồ Thị Kim Phụng thì bị bắt quả tang, giao dịch này được Phụng liên hệ trước về số lượng và giá cả từ tối ngày 30/3/2020 nhưng do không có đủ số lượng ma túy giao nên bị cáo T đã liên hệ bị cáo P đem ma túy xuống giao cho T vào ngày 31/3/2020 để T giao cho N và Phụng, giữa P và Phụng không có liên lạc trao đổi mua bán với nhau do đó lần phạm tội này của P và T thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt. Mặt khác, khối lượng ma túy T chuẩn bị nhận của P để giao cho Phụng thuộc trường hợp trọng lượng từ 05 đến 30g.

Do đó có đủ cơ sở xác định T đã thực hiện hành vi “*Phạm tội từ 02 lần trở lên*” và “*Heroin, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam*” là tình tiết định khung quy định tại các điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Ghi nhận ý kiến của đại diện Viện kiểm sát về việc rút nội dung truy tố đối với hành vi bán ma túy từ 02 người trở lên do không đủ cơ sở xác định trong cùng một thời điểm các bị cáo thực hiện hành vi mua bán đối với 02 người trở lên.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước. Ma túy có thể gây tác hại rất lớn về nhiều mặt cho xã hội, làm tăng tệ nạn nghiện ma túy và nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm nguy hiểm khác. Nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình sẽ bị pháp luật trừng trị nhưng vẫn bất chấp hậu quả xảy ra, cố ý phạm tội thể hiện sự liều lĩnh và xem thường kỷ cương pháp luật của Nhà nước nên cần xử phạt các bị cáo một hình phạt nghiêm mới đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa. Đồng thời cần phạt bổ sung các bị cáo một khoản tiền để sung quỹ Nhà nước.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Đối với bị cáo Nguyễn Huy P có nhân thân rất xấu, bị cáo biết rõ tác hại của ma túy với bản thân, gia đình và xã hội cũng như sự trừng trị của pháp luật nhưng không sửa đổi bản thân, vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Quá trình tố tụng, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, giảm cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

Đối với bị cáo Nguyễn Thành T có nhân thân xấu với 01 lần bị xét xử về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, bản thân bị cáo biết rõ tác hại của ma túy với bản thân, gia đình và xã hội. Quá trình tố tụng, bị cáo ăn năn hối cải nên được áp dụng một cách hạn chế tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, giảm cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

Đối với bị cáo Đỗ Hồng N quá trình tố tụng, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo là lao động chính đang trực tiếp nuôi con nhỏ sinh năm 2019; Quá trình điều tra, bị cáo cung cấp tài liệu là phiếu siêu âm và phim chụp thể hiện bị cáo đang có thai 06 tuần tuổi nhưng những tài liệu này không được cơ quan y tế có thẩm quyền xác nhận, sau đó bị cáo xác định lại đã hư thai, hiện bị cáo không có thai. Do đó bị cáo chỉ được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, giảm cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[4] Về xử lý vật chứng và các vấn đề khác:

- Đối với 03 điện thoại di động liên quan đến hành vi phạm tội cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 cân điện tử đã cũ; 01 cái kéo bằng kim loại màu trắng; các gói nylon và ống thủy tinh cùng số vật chứng là ma túy còn lại sau giám định không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) xe mô tô biển số 52T7 – 7821 số máy BED-043875, số khung D7D-043875. Qua xác minh xe trên do bà Nguyễn Thị Kim Oanh, sinh năm 1968, Thường trú tại 122/46 A đường Đoàn Văn Bơ, Phường 11, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh đứng tên chủ sở hữu, năm 2010 bà Oanh bán xe trên cho một người đàn ông không rõ lai lịch không làm thủ tục mua bán, P mua xe của một người thanh niên không rõ lai lịch không làm thủ tục sang tên và ngày 31/3/2020 P sử dụng xe trên để mua bán ma túy thì bị bắt. Do chưa xác định được người quản lý hợp pháp, nên cần đăng thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng tìm người quản lý hợp pháp đối với chiếc xe trên, hết thời hạn thông báo mà không tìm được chủ sở hữu thì tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với người phụ nữ tên Tâm (không rõ lai lịch) bán ma túy cho P đến nay chưa xác định được lai lịch, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an quận Thủ Đức tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Đối với Bùi Chí Hải, Phạm Xuân Thông, Phạm Thị Mỹ Ánh là người nghiện, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an quận Thủ Đức đã giao cho Công an phường Bình Chiểu xử lý theo quy định.

Quá trình điều tra sau khi có quyết định trả điều tra bổ sung, việc bị cáo N cùng các đối tượng Ánh, Thông thay đổi lời khai nhưng không làm thay đổi bản chất của vụ án, vì các lời khai trước đó qua các bản tự khai, biên bản lấy lời khai và biên bản đối chất của N, Hải, Ánh và Thông đã thể hiện bị cáo N đã có dấu hiệu thực hiện hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy hoặc chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy là phù hợp với các tình tiết khách quan của vụ án. Hiện cơ quan điều tra đã ra Quyết định khởi tố vụ án số 202A ngày 23/6/2021 về hành vi này đồng thời Quyết định tách vụ án hình sự số 23 ngày 25/6/2011 về hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của N để điều tra xử lý sau. Do vậy, đối với hành vi này kiến nghị Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát tiếp tục việc điều tra, truy tố theo đúng quy định.

Đối với Hồ Thị Kim Phụng khai nhận có sử dụng ma túy nhưng không thường xuyên và có đặt mua ma túy của T 2.000.000 đồng. Khoảng 11 giờ 45 phút ngày 31/3/2020 Phụng đến gặp T ở trên đường Quốc lộ 1, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh và được T chở Phụng đến phòng trọ số 4, nhà số 52/12 đường 22, khu phố 1, phường Bình Chiểu, quận Thủ Đức. T vừa vào phòng trọ, Phụng đứng ngoài đợi thì bị công an bắt quả tang T và mời Phụng về làm việc. Kết quả xét nghiệm ma túy Phụng âm tính với ma túy. Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý đối với Phụng.

Đối với tinh thể không màu có khối lượng 2,1577 gam, không tìm thấy ma túy. Do một người bạn của P (không nhớ tên) cho P. Ngày 31/3/2020, khi trả phòng khách sạn, P mang theo thì bị bắt, P không sử dụng, không bán lại cho ai nên không có căn cứ xử lý.

[5] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1- Căn cứ điểm b, i, q khoản 2, khoản 5 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Huy P phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Huy P: 10 (mười) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 31/3/2020.

- Phạt bổ sung bị cáo 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng để tịch thu sung quỹ Nhà nước.

2- Căn cứ Điểm b, i khoản 2, khoản 5 Điều 251 và Điểm c, khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành T phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành T: 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Tổng hợp hình phạt chung buộc bị cáo phải chấp hành là 10 (mười) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 31/3/2020.

Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000 (mười triệu) đồng để tịch thu sung quỹ Nhà nước.

3- Căn cứ điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Đỗ Hồng N phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

- Xử phạt bị cáo Đỗ Hồng N: 08 (tám) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án, được trừ thời gian tạm giam, tạm giữ trước từ ngày 31/3/2020 đến ngày 08/4/2020.

- Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000 (mười triệu) đồng để tịch thu sung quỹ Nhà nước.

4- Áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đen, số thuê bao 0974349950, 0394439080; 01 Điện thoại hiệu Samsung màu hồng, số thuê bao 0962829273 và 01 Điện thoại di động hiệu Itel màu đen, số thuê bao 0775456301;

- Tịch thu tiêu hủy: 01 cân điện tử đã cũ; 01 cái kéo bằng kim loại màu trắng; các gói ny lon cùng số vật chứng là ma túy còn lại sau giám định được niêm P ghi số vụ 03 (ba) gói niêm P ghi số vụ 562, 563, 564 có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Mạnh Cường, bên trong là ma túy còn lại sau giám định;

- Giao cơ quan Thi hành án dân sự Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, cho đăng tải thông tin trên phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 06 tháng để tìm chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp chiếc xe mô tô xe mô tô hiệu Attila biển số 52T7 – 7821 số máy BED-043875, số khung D7D-043875. Hết thời hạn nêu trên, nếu không xác định được chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp thì tịch thu xe sung quỹ nhà nước.

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số NKT2021/060 ngày 15/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh).

5- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án:

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6- Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người tham gia tố tụng vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, điều 7, Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND Tp.Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Thủ Đức;
- Cơ quan CSĐT Công an Thành phố Thủ Đức;

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

- Nhà tạm giữ Công an Thành phố Thủ Đức;
- Cơ quan THA.HS Công an Thành phố Thủ Đức;
- Chi cục THA.DS Thành phố Thủ Đức;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

Đinh Khắc Hưng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND Tp.Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Thủ Đức;
- Cơ quan CSĐT Công an Thành phố Thủ Đức;
- Nhà tạm giữ Công an Thành phố Thủ Đức;
- Cơ quan THA.HS Công an Thành phố Thủ Đức;
- Chi cục THA.DS Thành phố Thủ Đức;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đinh Khắc Hưng